

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Địa chỉ trụ sở chính: 25/40 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Thới, TP.Long Xuyên, An Giang
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1600194461 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 01/04/2011 và thay đổi lần thứ 3 ngày 14/05/2014.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 37 phút ngày 06/06/2014, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang (AFIEX) đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tại Hội trường Khách sạn Hòa Bình 2, địa chỉ 08 Lê Hồng Phong, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên với các nội dung chi tiết như sau:

A. KHAI MẠC CUỘC HỌP:

1. Ông Cao Văn Hậu – MC – tiến hành phần nghi thức khai mạc: Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

Ông Cao Văn Hậu trình bày danh sách nhân sự Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị giới thiệu như sau:

- | | | |
|--------------------------|---|------------|
| 1. Ông Nguyễn Phước Tạo | – | Trưởng ban |
| 2. Ông Tạ Quang Khang | – | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Ngọc Phương | – | Thành viên |

2. Ông Nguyễn Phước Tạo – Trưởng Ban Thẩm tra tư cách cổ đông – báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Tổng số cổ phần được mời tham dự và có quyền biểu quyết của Công ty là 35.000.000 cổ phần. Tính đến 08 giờ 37 phút ngày 06/06/2014, tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 79 cổ đông, tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 29.582.400 cổ phần, chiếm 84,52% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự và chiếm 84,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty, với số cổ đông có mặt sở hữu số cổ phần nêu trên, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đủ điều kiện để tiến hành họp lệ và đúng pháp luật.

3. Ông Cao Văn Hậu – MC – trình bày và lấy ý kiến Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Ông Cao Văn Hậu– MC – lấy ý kiến Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn.

Chủ tọa đoàn gồm 04 thành viên như sau:

1. Ông Phạm Văn Bảy – Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty
2. Ông Nguyễn Thanh Xuân – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty
3. Ông Phạm Ngọc Long – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty
4. Ông Trịnh Ngọc Thuận – Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn như trên.

5. Ông Phạm Văn Bảy điều khiển Đại hội thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu.

Thư ký đoàn (gồm 2 thành viên):

1. Ông Phạm Tấn Hòa – Thư ký Công ty
2. Bà Lê Thị Mai Khanh – Cán bộ XN Thức ăn Chăn nuôi – Thủy sản

Ban kiểm phiếu (gồm 3 thành viên):

1. Ông Tạ Quang Khang – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Ngọc Phương – Thành viên
3. Bà Ngô Thị Thúy An – Thành viên

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu như trên.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Thanh Xuân trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

2. Ông Phạm Văn Bảy trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 (tài liệu đính kèm).

- Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:

Chỉ tiêu so sánh	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	So sánh thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu thuần	Tr. đồng	1.775.116	2.250.000	78,89%
Tổng chi phí	Tr. đồng	1.774.137	2.235.200	79,37%
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	979	14.800	6,61%

3. Ông Phạm Ngọc Long trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 (tài liệu đính kèm).

Một số nội dung chính như sau:

✦ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2013	So sánh TH/KH
Tổng doanh thu thuần	Triệu đồng	1.775.116	2.250.000	78,89%
Tổng chi phí	Triệu đồng	1.774.137	2.235.200	79,37%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	979	14.800	6,61%
Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	25,43	55,88	45,52%
- Gạo	Triệu USD	21,40	46,80	45,74%
- Cá	Triệu USD	4,03	9,08	44,38%
Sản lượng xuất khẩu				
- Gạo	Tấn	56.118,65	120.000	46,77%
- Cá	Tấn	1.510,00	3.300	45,76%
Sản lượng tiêu thụ TẶCN TS	Tấn	66.265,00	59.000	112,31%

✦ **Kế hoạch kinh doanh năm 2014**

- Doanh thu kế hoạch năm 2014:

STT	Diễn Giải	Số lượng (Tấn)	Thành tiền (Triệu đồng)
I	KHẨU XUẤT KHẨU		717.597
1	Gạo	75.000	591.075
2	Sản phẩm thủy sản	2.200	126.522
II	KHẨU NHẬP KHẨU		57.660
1	Bá đậu nành	2.000	25.990
2	Nguyên liệu TẶ.GS khác	3.000	31.670
III	KHẨU NỘI ĐỊA		920.743
1	Thức ăn gia súc	52.000	543.400
2	Gạo, tấm, phụ phẩm	20.000	130.000
3	Bán lẻ, dịch vụ, tổng hợp khác		102.564
4	Sản phẩm chăn nuôi		60.600
5	Sản phẩm thủy sản		84.179
IV	HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		18.000

STT	Diễn Giải	Số lượng (Tấn)	Thành tiền (Triệu đồng)
V	HOẠT ĐỘNG KHÁC		5.000
	Tổng cộng		1.719.000

- Kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2014:

STT	Diễn Giải	DVT	Số lượng	Kim ngạch (USD)
1	Kim ngạch xuất khẩu:			33.690.000
	Gạo	Tấn	75.000	27.750.000
	Sản phẩm thủy sản	Tấn	2.200	5.940.000
2	Kim ngạch nhập khẩu:			17.000.000
	Bà đậu nành & nguyên liệu TĂGS khác	Tấn	32.000	17.000.000

- Một số chỉ tiêu tổng hợp sản xuất kinh doanh năm 2014

STT	CHỈ TIÊU	KH năm 2014 (Tr. đồng)
I	Vốn Điều lệ	350.000
II	Tổng doanh thu thuần	1.719.000
III	Tổng chi phí SXKD	1.704.000
IV	Tổng lợi tức trước thuế	15.000
VI	Tổng lợi tức sau thuế	12.096
VII	Chỉ tiêu tính toán hiệu quả SXKD	
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/DT thuần (%)	0,873
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn Điều lệ(%)	4,286
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn Điều lệ(%)	3,456

- Ông Phạm Ngọc Long trình bày Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (báo cáo tài chính đính kèm).
- Ông Trịnh Ngọc Thuận trình bày Báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính công ty cổ phần XNK Nông sản Thực phẩm An Giang năm 2013 (tài liệu đính kèm).

Ngoài các nội dung được Ban kiểm soát báo cáo tại Báo cáo thẩm tra, Ban kiểm soát còn kiến nghị một số nội dung cụ thể như sau:

- Trong tình hình khó khăn về vốn hiện nay, Công ty cần phải thường xuyên cân đối vốn sát với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của mình, đề tính toán sử dụng có hiệu quả nhất về vốn vay, tích cực quay vòng vốn, không để tồn đọng làm tăng chi phí lãi vay. Công ty cần lưu ý tính toán chặt và có kế hoạch cụ thể về dòng tiền luân

chuyển trong hoạt động kinh doanh của Công ty để tránh mất khả năng thanh khoản trong ngắn hạn của Công ty đặc biệt đối với các khoản nợ vay đến hạn trả.

- Đề nghị Công ty xem xét tăng cường các biện pháp quản lý trong quá trình thực hiện hợp đồng nhằm đảm bảo an toàn vốn và giảm thiểu rủi ro của việc hợp tác kinh doanh giữa Công ty và Công ty TNHH SX Thương Mại Dịch Vụ Thuận An.
- Đối với khoản phân bổ chi phí lợi thế doanh nghiệp trong năm 2013 với số tiền là 5.657.000.000 đồng, hiện Công ty chưa hạch toán vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013. Hiện nay, Công ty đã có công văn số 434/DN. AFLEX ngày 26/12/2013 đã gửi UBND Tỉnh An Giang và Sở tài chính Vật Giá An Giang về việc đề nghị điều chỉnh và xử lý tài chính giảm giá lợi thế kinh doanh do hoạt động khó khăn của đơn vị trong năm. Văn bản đã được UBND Tỉnh An Giang gửi Bộ Tài chính theo Công văn số 11/UBND-TH ký ngày 03/01/2014. Chi phí này theo Báo cáo của Công ty chưa phân bổ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2013. Do đó, trong khi chờ đợi ý kiến chính thức của Bộ tài chính về vấn đề này, đề nghị Công ty vẫn phải hạch toán đủ khoản chi phí này vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013 theo quy định tại Thông tư số 138/2012/TT-BTC ngày 20/08/2012 để xác định lại kết quả kinh doanh năm 2013 của Công ty.
- Ban kiểm soát chúng tôi đề nghị Công ty thực hiện các bút toán điều chỉnh theo yêu cầu của đơn vị kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2013 và có các biện pháp khắc phục cụ thể nhằm giúp cho Công ty hoàn thiện hơn hệ thống kế toán, hệ thống kiểm soát nội bộ và khắc phục những điểm yếu còn tồn tại ở đơn vị.

6. Ông Phạm Ngọa Long trình bày tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích quỹ và chia cổ tức năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014 (tài liệu đính kèm).

Một số nội dung chính như sau:

☛ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	đồng	350.000.000.000
2	Tổng Doanh thu thuần	đồng	1.775.115.889.546
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	978.789.872
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	-
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	978.789.872
a	- Lợi nhuận được phân phối	đồng	978.789.872
b	- Lợi nhuận không được phân phối	đồng	-
6	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	3.165.134.447
a	- Lợi nhuận được phân phối	đồng	1.083.803.209
b	- Lợi nhuận không được phân phối:	đồng	2.081.331.238

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị (đồng)
	+ Thu nhập từ liên doanh do chuyển tăng vốn góp liên doanh Sagico	đồng	2.081.331.238
7	Tổng lợi nhuận được phân phối [(5a)+(6a)]:	đồng	2.062.593.081

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)
	Trích lập các Quỹ (15 %LNST)	146.818.482
	Trong đó:	
1	- Quỹ dự phòng tài chính (5%LNST)	48.939.494
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	48.939.494
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST)	48.939.494
2	a/. Chia cổ tức bằng tiền mặt :	-
	b/. Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối :	1.915.774.599

▣ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014**

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013
1	Vốn điều lệ	đồng	350.000.000.000
2	Tổng doanh thu	đồng	1.719.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	15.000.000.000
4	a/. Lợi nhuận sau thuế	đồng	12.096.440.000
	b/. Lợi nhuận chưa chia cổ tức năm 2013 chuyển sang	đồng	1.915.774.599
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	4%

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014:

❖ Tỷ lệ trích lập các quỹ:

- Quỹ dự phòng tài chính: 5%/lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ đầu tư phát triển: 5%/ Lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 5%/ Lợi nhuận sau thuế.

❖ Tỷ lệ chi trả cổ tức:

Tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2014 dự kiến là: 3%/vốn điều lệ.

7. Ông Nguyễn Thanh Xuân trình bày Tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2013 và thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014.

Nội dung chính như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013:

Trong năm 2013, Công ty đã chi trả tổng số thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là 288.000.000 đồng (năm 2013 không chi khen thưởng), cụ thể như sau:

STT	Số liệu năm 2013	Số thành viên	Thù lao 1 tháng	Số tháng đương nhiệm	Tổng thù lao
A	Hội Đồng Quản Trị				240.000.000
1	Chủ Tịch	1	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên				192.000.000
	- Trước 14/05/2013	6	3.000.000	4	72.000.000
	- Sau 14/05/2013	5	3.000.000	8	120.000.000
B	Ban Kiểm Soát				48.000.000
1	Trưởng Ban	1	2.000.000	12	24.000.000
2	Thành viên	2	1.000.000	12	24.000.000
	Cộng				288.000.000

2. Báo cáo lương, thưởng của thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty năm 2013

- Ông Phạm Văn Bảy - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:
 - Lương, trợ cấp: # 372.000.000 đồng/năm
 - Thưởng :
- Ông Trần Trung Ngươn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:
 - Lương, trợ cấp: # 300.000.000đồng/năm
 - Thưởng : 15.000.000 đồng/năm
- Ông Nguyễn Thanh Xuân – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:
 - Lương, trợ cấp # 284.000.000 đồng/năm
 - Thưởng : 10.000.000 đồng/năm
- Ông Phạm Ngọc Long – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:
 - Lương, trợ cấp: # 284.000.000 đồng/năm
 - Thưởng : 10.000.000 đồng/năm

3. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2014 dự kiến 312 triệu đồng, chi tiết:

- ❖ Hội đồng Quản trị: 228 triệu đồng/năm.

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 06 người
- Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- ❖ *Ban Kiểm soát: 84 triệu đồng/năm.*
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 người
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Các thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- ❖ *Khen thưởng năm 2014: Không có.*

8. Ông Nguyễn Thanh Xuân trình bày tờ trình phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc cho năm 2014.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc: “Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc” Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang cho năm 2014, căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang. Việc phê chuẩn này có giá trị thực hiện đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

9. Ông Trịnh Ngọc Thuận trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2014.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty:

Stt	Tên Công ty kiểm toán	Lựa chọn
1	Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Chỉ định lựa chọn
2	Công ty TNHH BDO Việt nam – Chi nhánh Cần Thơ	Chỉ định lựa chọn tiếp theo
3	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt Cần Thơ	Chỉ định lựa chọn tiếp theo

10. Đại hội thảo luận các nội dung đã trình bày ở mục số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9:

⚡ Ý kiến của cổ đông

- **Cổ đông Nguyễn Văn Phú:** Báo cáo của Ban kiểm soát có nêu tỷ lệ hao hụt trong chế biến cao. Đề nghị báo cáo cụ thể là cao bao nhiêu? Trong báo cáo cũng có đề cập đến việc xây dựng Quy chế quản lý hao hụt, đề nghị Ban kiểm soát cho biết mức hao hụt dự kiến là bao nhiêu?

- **Cổ đông Trần Bửu Hoàng:**

- + Giá trị lợi thế kinh doanh: Chi phí này khi phân bổ sẽ làm giảm lợi nhuận của Công ty, đề nghị giải thích thêm nội dung này?
- + Về thị trường lương thực: Trong báo cáo đề cập thị trường Trung Quốc chiếm tỷ trọng lớn nhưng hiện tình hình căng thẳng giữa 2 nước nên HĐQT có xem xét chuyển hướng kinh doanh hay không?
- + Chỉ tiêu xuất khẩu năm 2014 được xây dựng không cao hơn năm 2013, đề nghị Công ty nghiên cứu đưa thêm các dòng sản phẩm mới (chủng loại gạo có năng suất và chất lượng cao) có giá trị cao hơn vào hoạt động kinh doanh.
- + Về hoạt động kinh doanh cá tra đông lạnh: Tình hình xuất khẩu giảm sút, Công ty xem xét có thể đẩy mạnh thị trường tiêu thụ nội địa được hay không?
- + Năm 2014 hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn nên đề nghị Công ty có những báo cáo nhanh hàng Quý để cổ đông nắm tình hình.

- **Cổ đông Phạm Văn Bình**

- + Giá trị lợi thế kinh doanh của Công ty quá cao. Công ty có đề cập đến việc đã kiến nghị đề giảm giá trị của khoản lợi thế này, đề nghị cho biết đã kiến nghị với Bộ tài chính là giảm bao nhiêu?
- + Trong báo cáo Công ty không đề cập đến việc tận dụng các chính sách ưu đãi của nhà nước. Đề nghị Công ty quan tâm nghiên cứu và tận dụng các chính sách ưu đãi nhà nước về thuế, đầu tư,... để tận dụng cơ hội mở rộng kinh doanh.

- **Cổ đông Lê Văn Mao (đại diện cho cổ đông Trịnh Quang Tiến):**

- + Công ty có lợi thế kinh doanh lớn do có trụ sở tại An Giang – vựa gạo của Đồng bằng Sông Cửu Long nên Công ty cần tận dụng tối đa ưu thế này.
- + Hiện Công ty Tân Tạo (Cần Thơ) đang có nhu cầu tìm kiếm đối tác để hợp tác xuất khẩu các loại sản phẩm mới mà Tân Tạo đang nghiên cứu. Công ty có thể xem xét cùng hợp tác với Tân Tạo để nâng cao hiệu quả hoạt động.

✿ **Ý kiến phản hồi của Chủ tọa đoàn:**

- **Ông Trịnh Ngọc Thuận**

- + Công ty đã ban hành quy chế quản lý định mức hao hụt trong sản xuất, chế biến nhưng chưa có quy chế quản lý hao hụt trong bảo quản hàng hóa. Ban kiểm soát đã đề nghị Công ty xem xét, nghiên cứu xây dựng Quy chế này. Sau khi ban điều hành Công ty xây dựng xong quy chế, Ban kiểm soát sẽ giám sát quá trình thực hiện để đảm bảo hoạt động được tuân thủ đúng.

- **Ông Phạm Ngọc Long:**

- + Về giá trị lợi thế kinh doanh: Công ty đã báo cáo trong các năm trước như là yếu tố khó khăn khách quan, nhưng do năm nay tình hình quá khó khăn nên Công ty đã đề xuất các biện pháp xử lý cụ thể đối với khoản chi phí này để giảm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các năm tới và chưa phân bổ chi phí này.
Có 2 phương pháp xác định giá trị lợi thế kinh doanh là Phương pháp tỷ suất lợi nhuận bình quân của 3 năm liền kề (Phương pháp 1) và Phương pháp xác định lợi thế

16/07/2014 14:00

vị trí địa lý của đất thuê (Phương pháp 2). Trong đó, Công ty đề xuất sử dụng kết quả của Phương pháp 2 có kết quả xác định giá trị lợi thế kinh doanh thấp hơn.

Theo ý kiến của Cục tài chính doanh nghiệp, đề nghị UBND có nguồn hỗ trợ cho Công ty để hỗ trợ bù đắp cho khoản chi phí này và Công ty đã đề nghị được vay 56 tỷ không lãi suất, kỳ hạn 3 năm để bù đắp chi phí vốn tương đối chênh lệch của 2 phương pháp. Do khó khăn trong nguồn vốn ngân sách nên UBND Tỉnh có thể chỉ xem xét cho Công ty vay được lượng vốn thấp hơn với kỳ hạn 3 – 6 tháng, làm nhiều lần.

- **Ông Phạm Văn Bảy:**

- + Về hoạt động lương thực: Công ty sẽ ghi nhận ý kiến của cổ đông và nghiên cứu phương án liên doanh với các đối tác.
- + Đối với thị trường Trung Quốc đang chiếm lớn tỷ trọng lớn nhất nên vẫn phải duy trì. Mặc dù với thị trường này còn rủi ro về thanh toán. Tuy nhiên, Công ty chưa gặp rủi ro này do Công ty bán cho qua đối tác trung gian tại Hồng Kông và các công ty đa quốc gia.
- + Thị trường nội địa: Công ty vẫn tiếp tục khai thác thị trường nội địa.
- + Đối với hợp đồng xuất khẩu tập trung đi thị trường Philipines: Hiện tại đang gặp khó khăn do giá nội địa tăng. Tuy nhiên, Công ty vẫn phải tiếp tục thực hiện theo chỉ tiêu được phân bổ.
- + Về hoạt động thủy sản đông lạnh: Tình hình vẫn còn khó khăn, tuy nhiên tồn kho của Công ty đã giảm nhiều so với năm trước. Xí nghiệp đang thực hiện các hợp đồng gia công để cải thiện tiền lương của CBCNV và bù đắp khấu hao của nhà máy.

- Đối với sản phẩm đông lạnh phải có giải pháp đồng bộ vì giá bán hiện nay đang thấp hơn giá thành

- **Ông Phạm Ngọa Long:**

- + Hoạt động của Xí nghiệp đông lạnh nhìn chung là khó khăn do tình hình chung và do đặc thù của XN. Hàng tồn kho của XN trên 1.700 tấn, không quản lý được có những hàng đã mất phẩm chất. Trong năm 2013 Công ty đã kiên quyết xử lý hàng tồn kho còn tồn đọng, đến nay lượng tồn kho fillet cá tra chỉ còn 100 tấn.
- + Hoạt động gia công vẫn được duy trì để giữ tay nghề của công nhân và bù đắp một phần chi phí bất biến.
- + Tăng cường liên kết với các công ty bạn có thể mạnh trong từng lĩnh vực để duy trì doanh số của Xí nghiệp.
- + Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng các chỉ tiêu tài chính của Xí nghiệp nằm trong ngưỡng an toàn.

11. Ông Nguyễn Phước Tạo báo cáo cập nhật tình hình cổ đông tham dự trước khi Đại hội tiến hành thu thẻ biểu quyết các nội dung đã trình bày ở mục số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, và 9:

Tính tới thời điểm 09 giờ 52 phút ngày 06/06/2014, tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự là 87 cổ đông với tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 30.028.600 cổ phần, chiếm: 85,80% tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

12. Công bố kết quả kiểm thể biểu quyết:

Ông Tạ Quang Khang - Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm thể biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội với kết quả cụ thể như sau:

- Với 99,99% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013.
- Với 99,99% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014.
- Với 76,07% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013 của Công ty.
- Với 99,99% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo thẩm tra Báo cáo tài chính CTCP XNK Nông sản Thực phẩm An Giang năm 2013.
- Với 76,05% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích quỹ và chia cổ tức năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.
- Với 99,99% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình báo cáo thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2013 và thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014.
- Với 99,98% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc cho năm 2014.
- Với 99,98% số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

13. Thông qua Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Bà Lê Thị Mai Khanh trình bày Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

Ông Phạm Tấn Hòa trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và điều khiển Đại hội thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 40 cùng ngày.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN

TM. CHỦ TOạ ĐOÀN



Phạm Tấn Hòa

Phạm Văn Bảy